

Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ

N, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 244/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị S**, SN: 1959

Bị đơn: Ông **Nguyễn An K**, SN: 1958

Địa chỉ: 6 đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn An K và bà Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Nguyễn An K và bà Nguyễn Thị S thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Không có.

- *Về tài sản chung:* Ông S và bà K thống nhất giá trị tài sản chung gồm nhà và đất là 500.000.000 đồng, được thoả thuận cụ thể như sau:

Chia đôi tài sản, gồm nhà và phần đất theo Giấy chứng nhận QSDĐ, QSHNO và tài sản khác gắn liền với đất, số CX 501694, sổ vào sổ cấp GCN CH10294, do UBND quận N cấp cho ông Nguyễn An K và bà Nguyễn Thị S, ngày 13/11/2020; thửa đất số 173, tờ bản đồ số 61, có diện tích 124,4m²; hiện trạng: đất ở đô thị; vị trí thửa đất tại Hẻm E, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ. Và Theo bản trích đo địa chính số 428/VPĐKĐĐ, ngày 22/7/2024 của Văn phòng Đ- Sở Tài Nguyên Và Môi Trường thành phố C; Thì:

- Ông Nguyễn An K sẽ nhận phần đất có vị trí (A) có diện tích 62.2m²; trên đất có căn nhà cấp 4, khung, móng, cột bê tông cốt thép, mái tole, tường gạch, nền gạch men, trần laphong; có mái che khung sắt, mái tole; mà ông Nguyễn An K đang quản lý sử dụng.

- Bà Nguyễn Thị Ssẽ nhận phần đất trống, vị trí (B) có diện tích 62.2m² mà bà Nguyễn Thị Sđang quản lý sử dụng.

- *Về nợ chung*: Không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tài sản*: Chi phí là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), mỗi bên chịu 2.500.000 đồng. Bà S đã tạm ứng số tiền này và tự nguyện chịu chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tài sản, không yêu cầu ông K phải trả lại.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Do ông Nguyễn An K và bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi nên được miễn án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Linh